

Số: 01/KH-BNN

*Hoàng Kim, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động của Ban nông nghiệp năm 2023**

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND xã về việc kiện toàn Ban nông nghiệp xã Hoàng Kim;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 10/01/2023 của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã về việc triển khai kế hoạch hoạt động của BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Kim năm 2023;

Ban Nông nghiệp xã Hoàng Kim ban hành kế hoạch hoạt động năm 2023 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích.**

Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Nâng cao kiến thức, thái độ và thực hành về an toàn thực phẩm của người sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản.

Nhận thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh về thực phẩm an toàn, tạo niềm tin cho người tiêu dùng đối với sản phẩm có xác nhận nguồn gốc xuất xứ được nâng cao.

**2. Yêu cầu:**

Ngăn chặn, xử lý dứt điểm việc lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi và chất cấm, kháng sinh trong nuôi trồng, bảo quản, chế biến thủy sản.

Ngăn chặn hiệu quả việc lưu thông, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón hữu cơ, phân bón khác, chất xử lý cải tạo môi trường, chất bảo quản, phụ gia ngoài danh mục, kém chất lượng, không an toàn trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

Chấn chỉnh việc giết mổ, vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm và giảm thiểu ô nhiễm vi sinh vật có hại.

**II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:**

**1. Thống kê, theo dõi, cập nhật thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của UBND xã theo phân cấp trên địa bàn.**

Tại Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện và Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển Kinh tế- Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2023 (trong đó giao chỉ tiêu xây dựng chuỗi, thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi) gồm:

Xây dựng chuỗi lúa, gạo 482 tấn, tỷ lệ 55,6%; rau, quả 238 tấn, tỷ lệ 60,3%; thịt gia súc gia cầm 168 tấn, tỷ lệ 57,4%.

100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ban đầu, nhỏ lẻ, sơ chế trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của xã được thống kê, theo dõi, cập nhật thông tin và báo cáo về UBND huyện theo định kỳ. Với các chỉ tiêu cụ thể sau:

**1. Tổ giám sát thôn Nghĩa Phú:**

- Số hộ duy trì hoạt động 18 hộ; cấp được được trên 505 giấy; sản lượng đạt 106.173kg, trong đó:

+ Công thương 2 hộ cấp được 55 giấy, sản lượng 10.500kg

+ Nông nghiệp 16 hộ cấp được 450 giấy; sản lượng

- Giết mổ gia cầm 1 hộ, cấp 150 giấy, sản lượng 15.000kg

- Trồng trọt 15 hộ, cấp 300 giấy, sản lượng 80.673kg

- Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 17 hộ đạt 100%

**2. Tổ giám sát thôn 1 Nghĩa Trang:**

- Số hộ duy trì hoạt động 9 hộ; cấp được được trên 250 giấy; sản lượng đạt 15.000kg, trong đó:

+ Công thương 1 hộ cấp 15 giấy, sản lượng 850kg.

+ Nông nghiệp 8 hộ cấp 235 giấy, sản lượng 14.150kg trong đó

- Trồng trọt 8 hộ, cấp 235 giấy, sản lượng 14.150kg

+ Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 9 hộ đạt 100%

**3. Tổ giám sát thôn 2 Nghĩa Trang:**

- Số hộ duy trì hoạt động 4 hộ; cấp được được trên 200 giấy; sản lượng đạt 10.000kg, trong đó:

+ Nông nghiệp 4 cấp 200 giấy; sản lượng đạt 10.000kg

- Giết mổ gia cầm 2 hộ, cấp 150 giấy, sản lượng 5.000kg

- Chăn nuôi 2 hộ, cấp 50 giấy, sản lượng 5.000kg

+ Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 4 hộ đạt 100%

**4. Tổ giám sát thôn Hiệp Thành:**

- Số hộ duy trì hoạt động 14 hộ; cấp được được trên 230 giấy; sản lượng đạt 12.000kg, trong đó:

+ Công thương 7 hộ cấp được 120 giấy, sản lượng 5.000kg.

+ Nông nghiệp 7 hộ cấp được 110 giấy, sản lượng 7.000kg trong đó:

- Giết mổ 4 hộ cấp 80 giấy, sản lượng 5.000kg

- Trồng trọt 1 hộ cấp 20 giấy, sản lượng 700kg

- Bán hoa quả 3 hộ cấp được 10 giấy, sản lượng 1.300kg

+ Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 14 hộ đạt 100%

**5. Tổ giám sát thôn My Du:**

- Số hộ duy trì hoạt động 6 hộ; cấp được được trên 250 giấy; sản lượng đạt 7.000kg, trong đó:

+ Công thương 2 hộ cấp 45 giấy, sản lượng 2.500kg

+ Nông nghiệp 4 hộ cấp được 205 giấy, sản lượng 4.500kg trong đó:

- Trồng trọt 2 hộ cấp 150 giấy, sản lượng 2.000kg

- Chăn nuôi 2 hộ cấp được 55 giấy, sản lượng 2.500kg

+ Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 6 hộ đạt 100%

**6. Tổ giám sát thôn Kim Sơn:**

- Số hộ duy trì hoạt động 7 hộ; cấp được được trên 250 giấy; sản lượng đạt 17.000kg trong đó:

+ Công thương 1 hộ cấp được 50 giấy, sản lượng 120kg

+ Nông nghiệp 6 cấp được 200 giấy, sản lượng 169.880kg trong đó:

- Giết mổ 1 hộ cấp 11 giấy, sản lượng 25.000kg

- Chăn nuôi 2 hộ cấp 55 giấy, sản lượng 5.000kg

- Trồng trọt 3 hộ cấp 134 giấy, sản lượng 139.880kg

+ Kiểm tra ATTP qua các tháng trong năm đạt 7 hộ đạt 100%

Toàn xã duy trì 58 hộ dự kiến trong năm cấp được 1.685 giấy nguồn gốc xuất xứ, sản lượng 167.173kg trong đó:

- Ngành công thương 13 hộ cấp được 285 giấy, sản lượng 18.970kg

- Nông nghiệp 45 hộ cấp được 1.400 giấy, sản lượng 148.230kg

**2. Thống kê, theo dõi, cập nhật thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh và sản phẩm thực phẩm thuộc quản lý của huyện, tỉnh trên địa bàn.**

+ Tổng số có 52 hộ trong đó có 37 hộ đã được cấp giấy, 15 hộ chưa được cấp giấy.

+ Ngành Y tế 40 hộ (27 hộ đã được cấp giấy còn hạn; 13 hộ chưa được cấp giấy)

+ Ngành công thương 9 hộ (7 hộ đã được cấp giấy còn hạn; 2 hộ chưa được cấp giấy)

+ Ngành Nông nghiệp 3 hộ (3 hộ đã được cấp giấy còn hạn)

**1. Thôn Nghĩa Phú:**

+ Số hộ 4 hộ (đã cấp giấy còn hạn 3 hộ; 1 hộ chưa được cấp giấy) trong đó:

- Ngành Y tế 4 hộ (3 hộ đã được cấp giấy; 1 hộ chưa được cấp)

**2. Thôn 1 Nghĩa Trang:**

+ Số hộ 25 hộ (đã cấp giấy còn hạn 18 hộ; chưa cấp 7 hộ) trong đó:

- Ngành Y tế 22 hộ (đã cấp giấy 16 hộ; 6 hộ chưa được cấp)

- Ngành Công thương 3 hộ (đã cấp giấy 2 hộ; 1 hộ chưa được cấp)

**3. Thôn 2 Nghĩa Trang:**

+ Số hộ 5 hộ (đã cấp giấy còn hạn 4 hộ; chưa cấp 1 hộ) trong đó:

- Ngành Y tế 2 hộ (đã cấp giấy 1 hộ; 1 hộ chưa được cấp)

- Ngành Công thương 2 hộ (đã cấp giấy 2 hộ)

- Ngành Nông nghiệp 1 hộ (1 hộ đã được cấp)

**4. Thôn Hiệp Thành:**

+ Số hộ 11 hộ (đã cấp giấy còn hạn 6 hộ; chưa cấp 5 hộ) trong đó:

- Ngành Y tế 8 hộ (đã cấp giấy 4 hộ; 4 hộ chưa được cấp)

- Ngành Công thương 2 hộ (đã cấp giấy 2 hộ; 1 hộ chưa được cấp)

- Ngành Nông nghiệp 1 hộ (1 hộ đã được cấp giấy)

**5. Thôn Mỹ Du:**

+ Số hộ 6 hộ (đã cấp giấy còn hạn 5 hộ; chưa cấp 1 hộ) trong đó:

- Ngành Y tế 4 hộ (đã cấp giấy 3 hộ; 1 hộ chưa được cấp)

- Ngành Công thương 2 hộ (đã cấp giấy 2 hộ)

**6. Thôn Kim Sơn:**

+ Số hộ 1 hộ (đã cấp giấy còn hạn 1 hộ) trong đó:

- Ngành Nông nghiệp 1 hộ (1 hộ đã được cấp giấy)

**3. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về chất lượng VTNN và ATTP. Công khai trên hệ thống loa truyền thanh xã những tổ chức, cá nhân chấp hành tốt; những tổ chức, cá nhân vi phạm để người dân biết.**

Tham mưu cho BCĐ, UBND xã tổ chức thông tin tuyên truyền về an toàn thực phẩm đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên hệ thống loa truyền thanh của xã, ưu tiên phát thanh về ATTP ít nhất 2 lần/tuần.

Phối hợp với trạm y tế chủ trì tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ, công chức xã, tổ giám sát thôn và các hộ sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã.

#### **4. Công tác tổ chức ký cam kết đối với các cơ sở nhỏ lẻ không thuộc diện cấp giấy chứng nhận ATTP.**

Chỉ đạo các tổ giám sát triển khai việc thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm

- Đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thu hái, đánh bắt, sơ chế. Tổ chức ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT- BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Đối với các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý tổ chức ký cam kết theo Công văn số 949/SCT-QLTM ngày 24/4/2020 của sở Công Thương về hướng dẫn thực hiện quy định về ATTP đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm không thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện do ngành Công thương quản lý.

- Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống tổ chức ký cam kết Theo thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng bộ y tế.

Đảm bảo 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc xã quản lý ký cam kết an toàn thực phẩm theo quy định.

#### **5. Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý về ATTP:**

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra như trong dịp tết nguyên đán và mùa lễ hội, tháng hành động vì ATTP, dịp tết trung thu đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý của UBND cấp xã và hướng dẫn việc thực hiện cam kết đảm bảo ATTP đối với cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý của UBND xã;

Đảm bảo trên 50% số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ký cam kết được kiểm tra, giám sát.

Chỉ đạo tổ giám sát cộng đồng ở 06 thôn giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng VTNN và thực phẩm trên địa bàn thôn.

#### **6. Công tác cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm:**

Thực hiện in ấn, quản lý và cấp/ thu hồi giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm thực phẩm cho Tổ giám sát cộng đồng thôn;

Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc xuất xứ các loại VTNN và sản phẩm thực phẩm đưa vào địa phương tiêu thụ; tham mưu Chủ tịch UBND xã xử lý các hành vi vi phạm về chất lượng VTNN và ATTP trên địa bàn.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm vi phạm quy định về ATTP.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

Kinh phí hoạt động của Ban Nông nghiệp xã năm 2023 thực hiện theo quy

định hiện hành của pháp luật; giao công chức kế toán, phối hợp với các cán bộ, công chức chuyên môn, các ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán theo quy định.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Thời gian thực hiện:** Triển khai thực hiện trong năm 2023

**2. Ban nông nghiệp:** Chủ trì Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành liên quan thực hiện tốt các hoạt động về bảo đảm công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP trên địa bàn.

**3. Trưởng Trạm y tế xã:** Phối hợp với các ban ngành thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

**4. Công chức Văn Hóa:** Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 11/01/2023 của UBND xã về kế hoạch thông tin tuyên truyền và tập huấn năm 2023.

Phối hợp, tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng và thiệt hại kinh tế đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh....

**5. Công chức Tài chính- Kế toán.**

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch đạt kết quả tốt nhất.

**6. Các ban ngành, đoàn thể là thành viên Ban nông nghiệp xã.**

Tham gia thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng quản lý của phòng, ngành, đoàn thể cấp trên. Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả hoạt động của mình.

Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công; phối hợp với các thành viên trong Ban, các đơn vị, cán bộ công chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định về việc tổ chức triển khai nhiệm vụ được phân công hoặc theo yêu cầu của Trưởng ban, Phó trưởng ban.

**7. Các thôn.**

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác bảo đảm ATTP năm 2023 trên địa bàn quản lý.

Giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng VTNN và thực phẩm trên địa bàn được phân công

Tuân thủ các bước cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn thôn.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động của Ban nông nghiệp năm 2023. Đề nghị Trưởng các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức xã, thành viên Ban nông nghiệp và các thôn phổ biến triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo huyện (b/c);
- TTĐU, TTHĐND;
- Thành viên Ban NN xã;
- Lưu VP.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND**  
**Lê Như Đông**

